SỞ LAO ĐỘNG-THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI TP. CẦN THƠ
TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM

Số: 1209/BC-TTDVVL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 31 tháng 12 năm 2019

BÁO CÁO
Phân tích thị trường lao động thành phố Cần Thơ năm 2019 và dự báo nhu cầu nhân lực năm 2020

Trong năm 2019, Trung tâm Dịch vụ việc làm thành phố Cần Thơ (Trung tâm) đã khảo sát, thu thập thông tin cung, cầu lao động từ cơ sở dữ liệu cung, cầu lao động và số liệu khảo sát cung, cầu lao động thành phố Cần Thơ trên Cổng thông tin việc làm Cần Thơ tại địa chỉ www.vieclamcantho.vn, các thông tin đăng tuyển lao động trên báo, đài địa phương của 4.560 lượt doanh nghiệp với 52.460 chỗ làm việc cần tuyển dụng và thông tin của 15.872 người tìm việc tại thành phố Cần Thơ.

Qua phân tích các thông tin thu thập được, cho thấy tình hình thị trường lao động thành phố Cần Thơ năm 2019, cụ thể như sau:

I. THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG THÀNH PHỐ CẦN THƠ NĂM 2019

1. Tổng quan tình hình kinh tế - xã hội năm 2019 của thành phố Cần Thơ

Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ năm 2019, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát thường xuyên của Chính phủ, Thành ủy và Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố luôn bám sát mục tiêu, nhiệm vụ nhất là các mũi đột phá trong điều hành phát triển kinh tế-xã hội; thường xuyên chỉ đạo các ngành, địa phương tập trung, tăng cường phối hợp, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước đến đầu tư, mở rộng sản xuất kinh doanh; tập trung hoàn thành mục tiêu xây dựng xã nông thôn mới và bảo đảm an sinh xã hội.

Kinh tế duy trì ổn định, tốc độ tăng trưởng ở mức cao, tốc độ tăng GRDP đạt mức khá cao 7,51% so với năm 2018, trừ khu vực I, tăng trưởng khu vực II và III đạt và vượt kế hoạch đề ra. GRDP bình quân đầu người đạt 88,3 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch. Về tình hình sản xuất công nghiệp, các doanh nghiệp tập trung phát triển sản xuất, đa dạng hóa, cải tiến chất lượng sản phẩm, đảm bảo nguồn hàng cung cấp cho thị trường. Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp ước tăng 7,85% so với năm 2018. Về thương mại - dịch vụ, phát triển đa dạng với nhiều loại hình, tác động tích cực đến các lĩnh vực khác, đồng thời quan tâm mời gọi đầu tư phát triển hệ thống logistic, du lịch, nâng tỷ trọng đóng góp khu vực dịch vụ chiếm 59,34% GRDP. Ước tổng mức bán lẻ hàng hóa, doanh thu dịch vụ thực hiện 134.303,34 tỷ đồng, vượt 1,08% kế hoạch, tăng 11,43% so năm 2018. Tổng giá trị xuất khẩu hàng hoá và dịch vụ thu ngoại tệ ước thực hiện 2.162,9 triệu USD, đạt 98,31% kế hoạch, tăng 4,49% so năm 2018. Kim ngạch nhập khẩu ước thực hiện

480,3 triệu USD, vượt 0,06% kế hoạch, tăng 11,37% so năm 2018. Đẩy mạnh quảng bá, xúc tiến, hợp tác, liên kết phát triển du lịch, sản phẩm du lịch ngày càng đa dạng, chú trọng nâng cao chất lượng phục vụ, xây dựng sản phẩm du lịch đặc trưng dựa vào tiềm năng và lợi thế địa phương. Ước năm 2019, đón 8,86 triệu lượt khách đến, vượt 4,34% kế hoạch, tăng 4,6% so với năm 2018.Về thu hút đầu tư, tăng cường hỗ trợ đầu tư, tạo môi trường, điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư, doanh nghiệp. Năm 2019, UBND thành phố quyết định chủ trương đầu tư 18 dự án đầu tư vốn trong nước, lũy kế đến nay, trên địa bàn có tổng số 102 dự án đang triển khai thực hiện, vốn đầu tư 63.836,76 tỷ đồng. Thành phố có 87 dự án đầu tư nước ngoài (dự án FDI) với vốn đăng ký 731,6 triệu USD, vốn thực hiện ước đạt 457,26 triệu USD. Giáo dục, khoa học công nghệ, văn hóa - thể thao, giải quyết việc làm, chăm sóc sức khỏe nhân dân, công tác an sinh xã hội được quan tâm, nhất là chăm lo hộ gia đình chính sách, người có công, hộ nghèo, đồng bào dân tộc. Công tác cải cách hành chính, tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế đúng lộ trình, đảm bảo theo kế hoạch đề ra; giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, xây dựng chính quyền điện tử thành phố được đẩy mạnh, hạn chế tối đa tình trạng khiếu kiện tụ tập đông người. Phổ biến giáo dục pháp luật tạo sự chuyển biến trong ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật, kịp thời đưa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đi vào đời sống. Công tác quân sự, quốc phòng được tăng cường, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm.

2. Phân tích cung, cầu lao động năm 2019

2.1. Cầu lao động

2.1.1. Về hoạt động của doanh nghiệp

Với chủ đề năm 2019 là "Đẩy mạnh cải cách hành chính, tập trung đầu tư phát triển, nâng cao đời sống nhân dân", ngay từ đầu năm, thành phố đã tập trung đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, có trọng tâm, ngày càng hoàn chỉnh; xây dựng và phát triển thành phố theo hướng văn minh, hiện đại, làm thay đổi bộ mặt thành phố; bên cạnh đó nỗ lực và quyết tâm trong việc thực hiện các giải pháp đổi mới mô hình tăng trưởng, thúc đẩy tái cơ cấu kinh tế, cải thiện môi trường kinh doanh, đẩy mạnh hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. Tập trung xây dựng và triển khai các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp khởi nghiệp, tiếp cận nguồn vốn, đào tạo nguồn nhân lực, chuyển giao công nghệ, hỗ trợ phát triển thị trường. Tạo điều kiện thuận lợi phát triển sản xuất kinh doanh, đầu tư của doanh nghiệp; thúc đẩy phát triển doanh nghiệp cả về số lượng và chất lượng, giải quyết và tạo việc làm cho người lao động, thực hiện tốt các vấn đề an sinh xã hội, trở thành động lực quan trọng của nền kinh tế.

Về tình hình đăng ký kinh doanh và quản lý doanh nghiệp, theo báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố năm 2019, thành phố cấp mới đăng ký kinh doanh cho 1.488 doanh nghiệp các loại hình, đạt 87,52% kế hoạch, tổng vốn đăng ký 13.085 tỷ đồng, vượt 86,9% kế hoạch (tăng 6,2% về số doanh nghiệp và tăng 66,96% số vốn đăng ký so năm 2018).

Hoạt động thu hút đầu tư ngoài ngân sách (ngoài khu công nghiệp) đạt khá, thành phố tăng cường hỗ trợ đầu tư, tạo môi trường, điều kiện thuận lợi cho nhà

đầu tư doanh nghiệp, kết quả thu hút được nguồn lực cho đầu tư phát triển. Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn thành phố có tổng số 102 dự án đầu tư đang triển khai thực hiện, vốn đầu tư 63.836,76 tỷ đồng. Về thu hút đầu tư nước ngoài (FDI), có 87 dự án đầu tư nước ngoài với vốn đăng ký 731,6 triệu USD, vốn đăng ký 731,6 triệu USD, vốn thực hiện ước đạt 457,26 triệu USD.

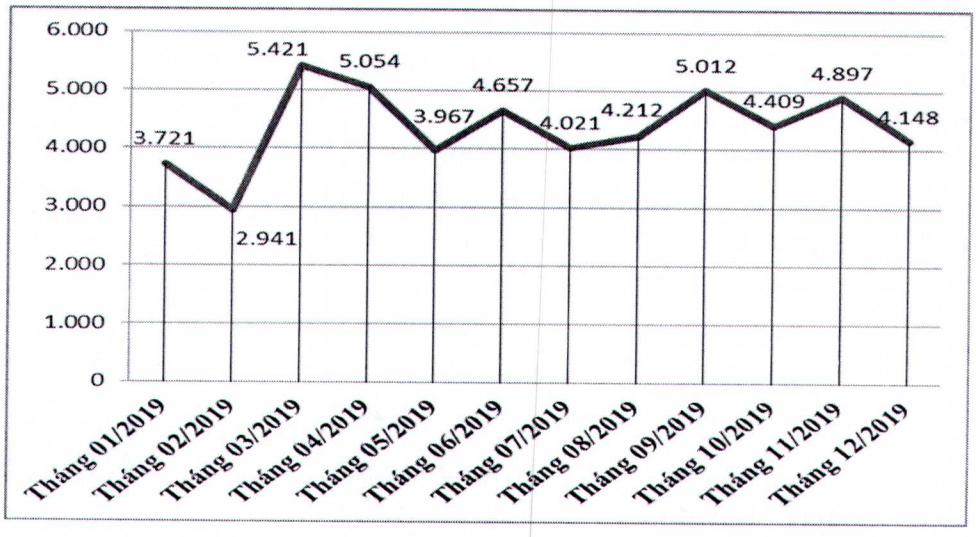
Hoạt động khu chế xuất và công nghiệp: năm 2019, thu hút 09 dự án mới với tổng vốn đăng ký 34,04 triệu USD; điều chỉnh 08 dự án với tổng vốn điều chỉnh tăng 24,04 triệu USD. Đến nay, các khu chế xuất và công nghiệp thành phố có 246 dự án còn hiệu lực, với tổng vốn đầu tư đăng ký 1,750 tỷ USD, vốn đầu tư thực hiện chiếm 60,34% tổng vốn đầu tư đăng ký. Tổng doanh thu các doanh nghiệp đang hoạt động ước thực hiện 1.830 triệu USD, tăng 20% so năm 2018. Giá trị nộp ngân sách năm 2019 đạt 2.311 tỷ đồng. Tổng số lao động đang làm việc 34.416 lao động, tăng 4.440 lao động so năm 2018.

Chỉ số sử dụng lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp công nghiệp tháng 12/2019 tăng 1,39% so với cùng kỳ tháng trước, trong đó lao động khu vực doanh nghiệp nhà nước giảm nhẹ 1,64%, doanh nghiệp ngoài nhà nước tăng 1,55% và doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tăng 2,40%. Số lao động tại các doanh nghiệp không có biến động nhiều, vẫn giữ ở mức ổn định.

2.1.2. Nhu cầu tuyển dụng nhân lực

Năm 2019, Trung tâm đã thực hiện khảo sát 4.560 lượt doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng là 52.460 người, giảm 4,84% so với cùng kỳ năm 2018. Qua khảo sát cho thấy nhu cầu tuyển dụng hàng tháng của các doanh nghiệp biến động và có sự chênh lệch đáng kể, tăng mạnh vào tháng 03, tháng 04/2018 và mạnh nhất vào tháng 09 đến tháng 12/2018, do đây là thời điểm mà các doanh nghiệp tập trung và tăng cường hoạt động sản xuất kinh doanh nên nhu cầu tuyển dụng tăng cao.

Đơn vị tính: người



(Nguồn: Số liệu khảo sát cung, cầu lao động năm 2019 của Trung tâm Dịch vụ việc làm thành phố Cần Thơ)

Biểu đồ 1: Nhu cầu tuyển dụng lao động của doanh nghiệp hàng tháng năm 2019

a) Nhu cầu nhân lực theo nhóm ngành kinh tế: năm 2019, các doanh nghiệp tuyển dụng nhiều nhất hoạt động ở các lĩnh vực kinh tế như: bán buôn và bán lẻ; công nghiệp chế biến, chế tạo; dịch vụ lưu trú và ăn uống; xây dựng; khoa học và công nghệ; thông tin và truyền thông; xây dựng, … Trong đó, các doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng nhiều nhất hoạt động ở lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo, chiếm 29,82% tổng nhu cầu tuyển dụng.

Bảng 1: Các nhóm ngành kinh tế của doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng cao nhất năm 2019

Đơn vị tính: Người

STT	Nhóm ngành kinh tế	Số lượng lao động doanh nghiệp cần tuyển						
		LĐ phổ thông	Sơ cấp nghề	Trung cấp	Cao đẳng	Đại học	Trên đại học	Tổng cộng
1	Công nghiệp chế biến, chế tạo	5.176	642	7.510	969	1.345	1	15.643
2	Bán buôn và bán lẻ; sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác	5.259	75	1.241	490	1.830	6	8.901
3	Dịch vụ lưu trú và ăn uống	3.524	722	1.541	1.751	-	-	7.538
4	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ	-	254	1.258	256	3.121	6	4.895
5	Thông tin và truyền thông	-	375	1.201	538	1.892	10	4.016
6	Xây dựng	489	406	704	275	948	4	2.826

(Nguồn: Số liệu khảo sát cung, cầu lao động năm 2019 của Trung tâm Dịch vụ việc làm thành phố Cần Thơ)

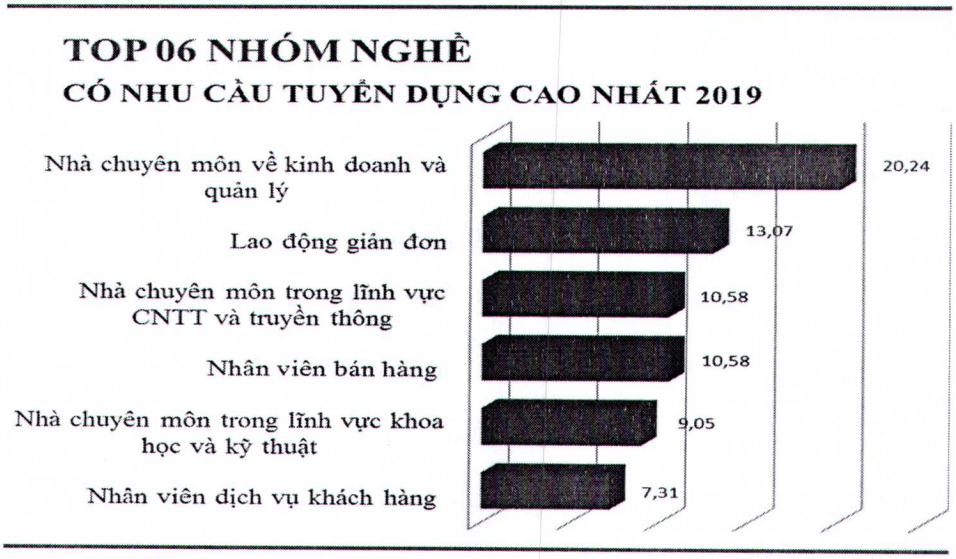
b) Nhu cầu nhân lực theo nhóm nghề: năm 2019, nền kinh tế thành phố tiếp tục có sự tăng trưởng và có sự tác động tích cực đến thị trường lao động. Môi trường đầu tư được cải thiện, thành phố tập trung xây dựng và triển khai các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp khởi nghiệp, tiếp cận nguồn vốn, đào tạo nguồn nhân lực, chuyển giao công nghệ, hỗ trợ phát triển thị trường... Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp sản xuất kinh doanh và phát triển, do đó thúc đẩy tạo ra sự gia tăng nhu cầu tuyển dụng nhân lực.

Trong 6 tháng đầu năm 2019, nhu cầu tuyển dụng lao động chủ yếu các nghề như nhân viên kinh doanh, trưởng nhóm bán hàng, giám sát bán hàng, bán hàng online, nhân viên quảng cáo, kế toán, tư vấn tài chính, quản lý nhân sự, … Các doanh nghiệp đều đòi hỏi cao về thể hiện năng lực đối với người dự tuyển, nhất là người dự tuyển các chức danh lãnh đạo. Nhu cầu tuyển dụng gia tăng ở các vị trí tuyển dụng yêu cầu người ứng tuyển có kiến thức, kinh nghiệm và sự phù hợp văn hóa doanh nghiệp.

Trong 6 tháng cuối năm 2019, trên địa bàn thành phố diễn ra nhiều hoạt động mua bán thương mại sôi nổi tại các siêu thị, trung tâm thương mại, bên cạnh đó các chương trình giảm giá khuyến mãi vào dịp cuối năm thu hút được rất nhiều người dân đến mua sắm nhằm chuẩn bị cho các ngày lễ, Tết... Chính vì vậy, rất nhiều các công ty và hộ kinh doanh cá thể đã đẩy mạnh tuyển thêm nhân lực phục vụ cho nhu cầu sản xuất kinh doanh với các công việc có tính chất lao động phổ thông như: bán hàng, giao hàng, chăm sóc khách hàng, phục vụ, lễ tân, thu ngân, bảo vệ, ...

Những nhóm nghề có nhu cầu tuyển dụng cao nhất trong năm 2019 là kinh doanh và quản lý (20,24%), lao động giản đơn (13,07%), công nghệ thông tin và truyền thông (10,58%), bán hàng (10,58%), khoa học và kỹ thuật (9,05%), dịch vụ khách hàng (7,31%), …

Đơn vị tính:%



(Nguồn: Số liệu khảo sát cung, cầu lao động năm 2019 của Trung tâm Dịch vụ việc làm thành phố Cần Thơ)

Biểu đồ 2: Tỷ trọng cầu lao động phân theo nhóm nghề năm 2019

Bảng 2: Bảng thống kê so sánh tỷ trọng cầu lao động theo nhóm nghề trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2019

Đơn vị tính: %

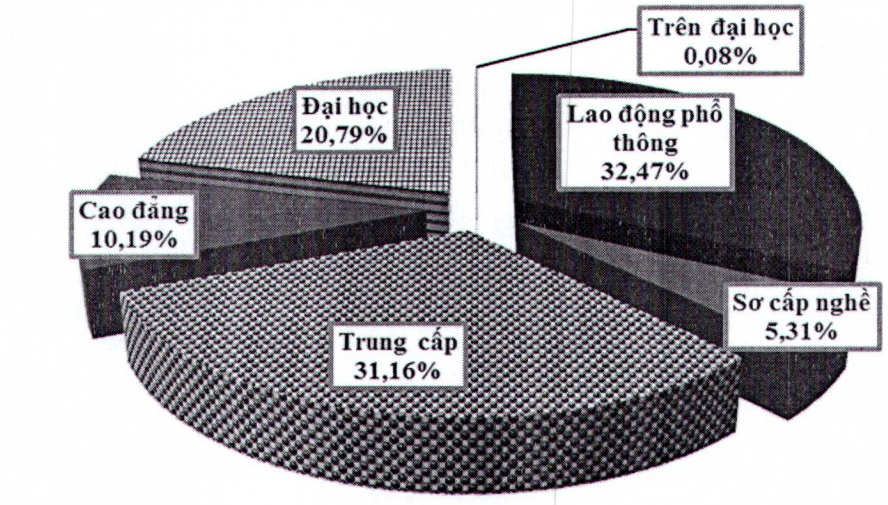
STT	Nhóm nghề	Chỉ số năm 2018	Chỉ số năm 2019
1	Nhà lãnh đạo trong các ngành, các cấp.	0,00	0,00
2	Lãnh đạo các cơ quan Tập đoàn, Tổng công ty và tương đương	0,09	0,10
3	Nhà chuyên môn trong lĩnh vực khoa học và kỹ thuật	9,60	9,05
4	Nhà chuyên môn về sức khỏe	3,66	3,38
5	Nhà chuyên môn về giáo dục	2,14	2,48

STT	Nhóm nghề	Chỉ số năm 2018	Chỉ số năm 2019
6	Nhà chuyên môn về kinh doanh và quản lý	21,81	20,24
7	Nhà chuyên môn trong lĩnh vực CNTT và truyền thông	10,99	13,07
8	Nhà chuyên môn về luật pháp, văn hóa, xã hội	1,59	1,68
9	Nhân viên tổng hợp và nhân viên làm các công việc bàn giấy	3,69	4,19
10	Nhân viên dịch vụ khách hàng	6,46	7,31
11	Nhân viên hỗ trợ văn phòng khác	0,54	0,56
12	Nhân viên dịch vụ cá nhân	1,57	1,50
13	Nhân viên bán hàng	9,78	10,58
14	Nhân viên chăm sóc cá nhân	1,47	1,90
15	Nhân viên dịch vụ bảo vệ	2,84	3,13
16	Lao động có kỹ năng trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản	1,07	0,70
17	Lao động xây dựng và lao động có liên quan đến nghề xây dựng	2,52	2,52
18	Thợ kim loại, thợ máy và thợ có liên quan	1,00	1,12
19	Thợ thủ công và thợ liên quan đến in	0,94	0,96
20	Thợ điện và thợ điện tử	1,15	1,04
21	Thợ chế biến thực phẩm, công việc đồ gỗ, may mặc và nghề thủ công khác và thợ khác có liên quan	0,67	0,68
22	Thợ vận hành máy móc và thiết bị cố định	0,48	1,09
23	Lái xe và thợ vận hành thiết bị chuyển động	2,24	2,15
24	Lao động giản đơn	13,71	10,58
25	Lực lượng quân đội	0,00	0,00
	Tổng số (100% = Số người)	55.131	52.460

(Nguồn: Số liệu khảo sát cung, cầu lao động năm 2019 của Trung tâm Dịch vụ việc làm thành phố Cần Thơ)

- Nhu cầu nhân lực theo trình độ được thể hiện như sau: Lao động có trình độ trên đại học (0,08%), đại học (20,79%), cao đẳng (10,19%), trung cấp (31,16%), sơ cấp (5,31%), lao động phổ thông (32,47%).

Đơn vị tính:%



(Nguồn: Số liệu khảo sát cung, cầu lao động năm 2019của Trung tâm Dịch vụ việc làm thành phố Cần Thơ)

Biểu đồ 3: Tỷ trọng cầu lao động theo trình độ chuyên môn kỹ thuật năm 2019

Thống kê tỷ trọng cầu lao động phân theo trình độ chuyên môn kỹ thuật năm 2019 cho thấy nhu cầu tuyển dụng lao động ở các trình độ trung cấp, cao đẳng tăng lên và giảm tuyển dụng ở trình độ đại học, sơ cấp và lao động phổ thông so với năm 2018.

Bảng 3: Bảng so sánh tỷ trọng cầu lao động theo trình độ chuyên môn kỹ thuật trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2019

Đơn vị tính: %

STT	Trình độ	Chỉ số năm 2018	Chỉ số năm 2019
1	Lao động phổ thông	33,95	32,47
2	Sơ cấp nghề	5,40	5,31
3	Trung cấp	29,69	31,16
4	Cao đẳng	9,73	10,19
5	Đại học	21,17	20,79
6	Trên đại học	0,07	0,08
Tổng số (100% = Số người)		55.131	52.460

(Nguồn: Số liệu khảo sát cung, cầu lao động năm 2019 của Trung tâm Dịch vụ việc làm thành phố Cần Thơ)

2.2 Cung lao động

2.2.1 Cơ cấu lực lượng lao động

Theo báo cáo số liệu điều tra cung lao động năm 2019 của Cục Việc làm thuộc Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, dân số trên 15 tuổi thành phố Cần Thơ năm 2019 có 814.895 người. Trong đó, lực lượng lao động thành phố là 545.672 người, chiếm tỷ lệ 66,96% tổng dân số. Tổng số lao động có việc làm là 542.956 người. Tổng số lao động thất nghiệp của thành phố là 2.716 người, chiếm tỷ lệ 0,50% lực lượng lao động, giảm 13,14% so với số lao động bị thất nghiệp năm 2018. Qua đó cho thấy lao động có việc làm tăng lên, tỷ lệ lao động thất nghiệp giảm thúc đẩy thị trường lao động phát triển và ổn định.

Bảng 4: Chỉ tiêu về cung lao động thành phố Cần Thơ năm 2019

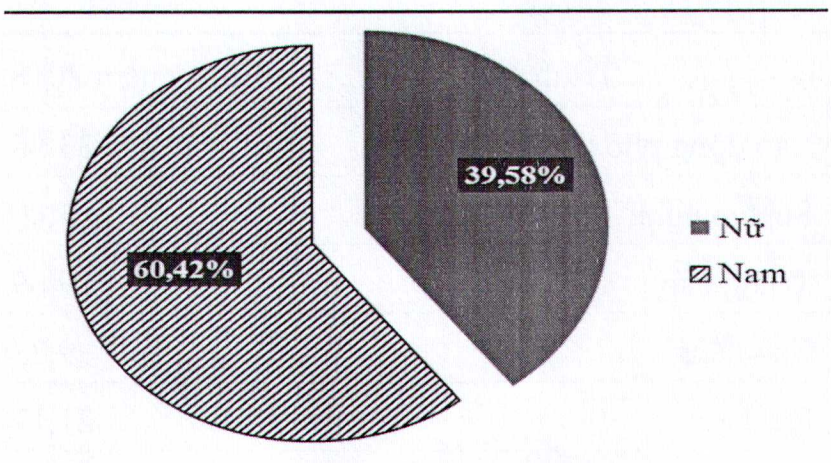
Đơn vị tính: Người

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019
Dân số (>15 tuổi)	807.957	814.895
Lực lượng lao động (15-59 tuổi)	540.585	545.672
Tổng số lao động có việc làm	537.458	542.956
Tổng số lao động thất nghiệp	3.127	2.716

(Nguồn: Số liệu điều tra cung lao động năm 2019 của Cục Việc làm thuộc Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội)

Năm 2019, lực lượng lao động thành phố Cần Thơ là 545.672 người. Trong đó tỷ lệ nam chiếm 60,42%, nữ chiếm 39,58% lực lượng lao động thành phố. Qua đó cho thấy có nhiều sự chênh lệch của lực lượng lao động nam và nữ tham gia thị trường lao động.

Đơn vị tính: %



(Nguồn: Số liệu điều tra cung lao động năm 2019 của Cục Việc làm thuộc Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội)

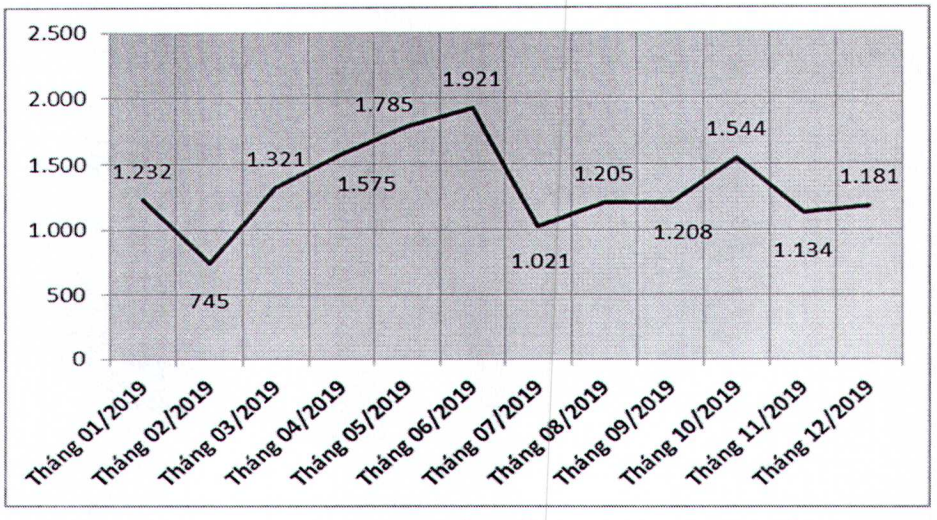
Biểu đồ 4: Lực lượng lao động thành phố Cần Thơ phân theo giới tính năm 2019

2.2.2 Nhu cầu tìm việc

Năm 2019, nhu cầu tìm việc của người lao động trên địa bàn thành phố Cần Thơ có xu hướng giảm so với năm 2018. Qua kết quả thực hiện khảo sát của Trung tâm, nhu cầu tìm việc của người lao động trên địa bàn thành phố là 15.872 người, giảm 1,29% so với năm 2018. Nhu cầu tìm việc hàng tháng của người lao động có

sự biến động đáng kể, nhu cầu tìm việc tăng cao nhất bắt đầu từ tháng 03/2019 đến tháng 06/2019, một lực lượng lớn học sinh, sinh viên tốt nghiệp, người lao động từ các tỉnh, thành phố quay lại thị trường lao động sau thời gian nghỉ Tết.

Đơn vị tính: người

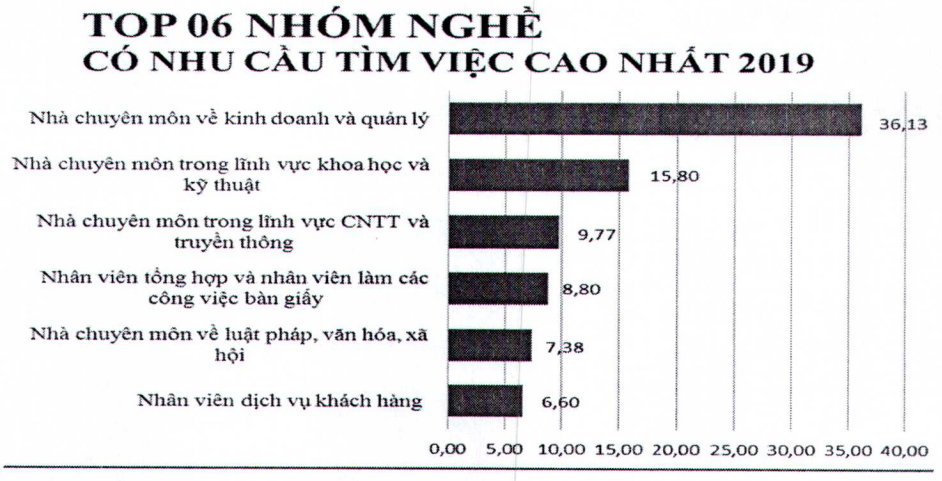


(Nguồn: Số liệu khảo sát cung, cầu lao động năm 2019 của Trung tâm Dịch vụ việc làm thành phố Cần Thơ)

Biểu đồ 5: Nhu cầu tìm việc của người lao động năm 2019

a) Nhu cầu tìm việc theo nhóm nghề: Nhóm nghề có nhu cầu tìm việc cao nhất năm 2019 là kinh doanh và quản lý (36,13%), khoa học và kỹ thuật (15,80%), công nghệ thông tin và truyền thông (9,77%), nhân viên tổng hợp và làm công việc bàn giấy (8,80%), luật pháp, văn hóa, xã hội (7,38%), dịch vụ khách hàng (6,60%), ...

Đơn vị tính: %



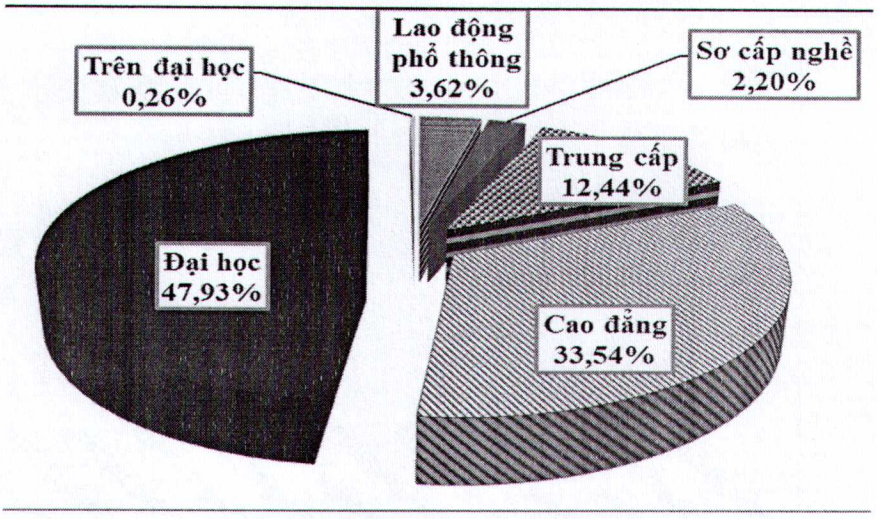
(Nguồn: Số liệu khảo sát cung, cầu lao động năm 2019 của Trung tâm Dịch vụ việc làm thành phố Cần Thơ)

Biểu đồ 6: Tỷ trọng cung lao động phân theo nhóm nghề năm 2019

b) Nhu cầu tìm việc theo trình độ: Tỷ trọng người tìm việc đã qua đào tạo chuyên môn nghiệp vụ tăng lên, đặc biệt là ở các trình độ cao đẳng và đại học. Cụ thể, nhu cầu tìm việc của người lao động phân theo trình độ chuyên môn kỹ thuật

trong năm 2019 là: trên đại học (0,26%), đại học (47,93%), cao đẳng (33,54%), trung cấp (12,44%), sơ cấp (2,20%), lao động phổ thông (3,62%).

Đơn vị tính:%



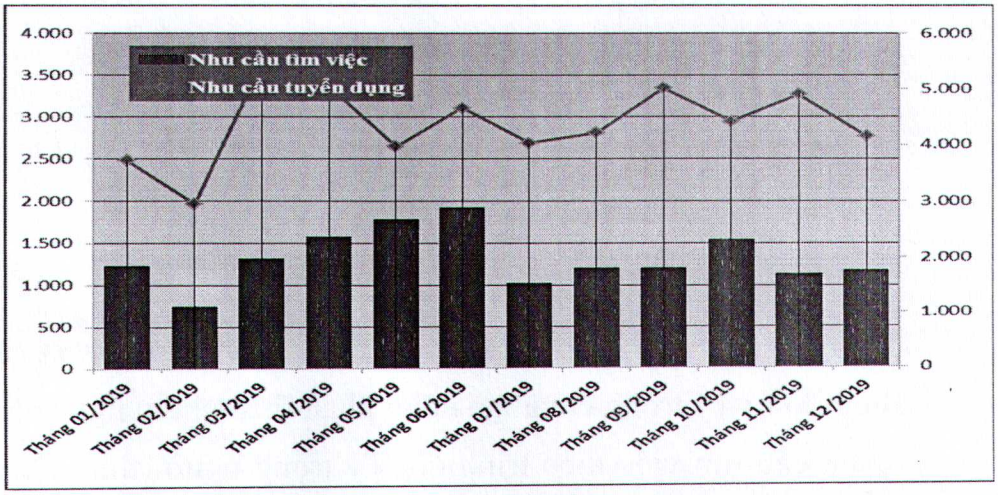
(Nguồn: Số liệu khảo sát cung, cầu lao động năm 2019 của Trung tâm Dịch vụ việc làm thành phố Cần Thơ)

Biểu đồ 7: Tỷ trọng cung lao động theo trình độ chuyên môn kỹ thuật năm 2019

3. Đánh giá cung-cầu lao động

Năm 2019, thị trường lao động thành phố có những chuyển biến tích cực, nhu cầu nhân lực ngày càng yêu cầu cao về chất lượng, giảm dần sử dụng lao động giản đơn sang sử dụng nhóm lao động có kỹ năng và trình độ cao; nhu cầu nhân lực qua đào tạo của các doanh nghiệp ngày càng tăng, tăng dần sử dụng lao động trí thức. Trình độ chuyên môn của lực lượng lao động thành phố ngày một nâng cao, lao động qua đào tạo đã phần nào đáp ứng được yêu cầu của doanh nghiệp và thị trường; lực lượng lao động kỹ thuật gia tăng về số lượng lẫn chất lượng. Chất lượng lao động được người sử dụng lao động đánh giá có sự cải thiện nhằm đáp ứng yêu cầu của công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập.

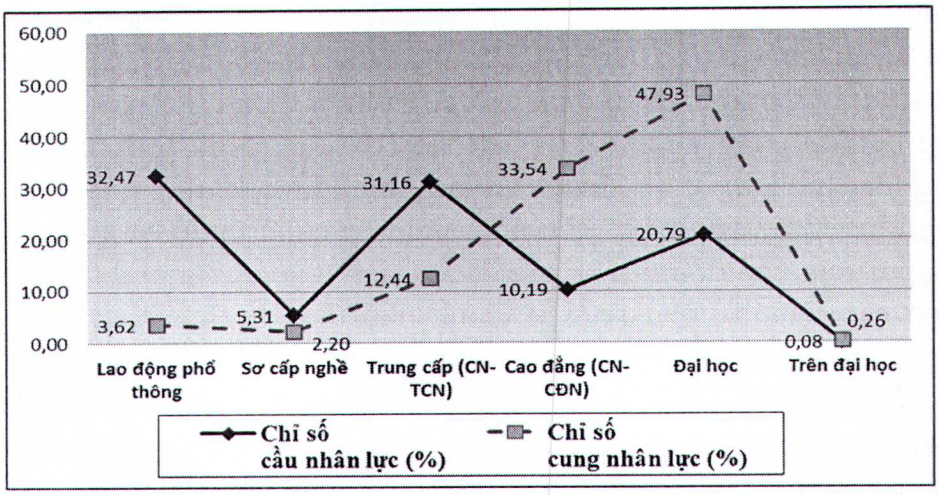
Đơn vị tính: Người



(Nguồn: Số liệu khảo sát cung, cầu lao động năm 2019 của Trung tâm Dịch vụ việc làm thành phố Cần Thơ)

Biểu đồ 8: Sự biến động cung – cầu nhân lực hàng tháng năm 2019

Sự chênh lệch cung - cầu lao động thể hiện rõ nhất ở các nghề như: kinh doanh và quản lý, khoa học và kỹ thuật, bán hàng, luật pháp, văn hóa, xã hội, dịch vụ khách hàng,…



(Nguồn: Số liệu khảo sát cung, cầu lao động năm 2019 của Trung tâm Dịch vụ việc làm thành phố Cần Thơ)

Biểu đồ 9: Sự biến động cung - cầu theo trình độ chuyên môn kỹ thuật năm 2019

Sự mất cân đối cung-cầu lao động còn thể hiện rõ nét qua trình độ. Qua biểu đồ trên cho thấy rõ cung và cầu lao động trong năm 2019 không có điểm chung. Thể hiện rõ nét nhất ở trình độ đại học thì tỷ trọng cung lao động là 47,93% khi đó cầu lao động ở trình độ này chỉ có 20,79%, trình độ cao đẳng có tỷ trọng cung lao động là 33,54% khi đó cầu lao động ở trình độ này chỉ có 10,19%. Ngược lại ở trình độ lao động phổ thông, nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp ở trình độ này là 32,47% trong khi nguồn cung lao động chỉ đáp ứng được 3,62%, trình độ trung cấp có tỷ trọng cầu lao động 31,16% khi đó cung lao động chỉ đáp ứng được 12,44%.

Nhìn chung thị trường lao động thành phố lực lượng lao động qua đào tạo ngày càng tăng, tuy nhiên vẫn còn nhiều bất cập giữa cung – cầu lao động dẫn đến việc phát triển thị trường lao động vẫn chưa đồng bộ, còn thể hiện sự chênh lệch cung - cầu lao động về số lượng. Chất lượng nguồn nhân lực vẫn còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng nhu cầu xã hội. Khả năng thích ứng với môi trường làm việc, kỹ năng thực hành của nhiều sinh viên mới ra trường vẫn còn hạn chế; tính cạnh tranh của thị trường lao động hội nhập về nhân lực chất lượng cao đòi hỏi người lao động phải có kỹ năng nghề cao, có tư duy sáng tạo, đáp ứng môi trường làm việc quốc tế, trong khi đó sự trang bị về kiến thức, kỹ năng, tư duy của người lao động vẫn chưa cao để sẵn sàng tham gia thị trường lao động hội nhập.

II. DỰ BÁO NHU CẦU NHÂN LỰC NĂM 2020

1. Năm 2020 là năm có ý nghĩa rất quan trọng, quyết định đến việc thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 45-NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2016 - 2020. Trên tinh thần đó, thành phố xác định chủ đề năm là "Thi đua thực hiện thắng lợi Nghị

quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 và tổ chức thành công Đại hội đảng bộ các cấp của thành phố, nhiệm kỳ 2020 - 2025"; do đó, đòi hỏi thành phố phải phấn đấu gấp 2 - 3 lần so với các năm trước. Để phát triển kinh tế, thành phố cần tập trung nâng cao chất lượng tăng trưởng, phát triển kinh tế nhanh và bền vững, tập trung nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế, gắn với đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng dịch vụ - công nghiệp - nông nghiệp công nghệ cao; phát triển đa dạng lĩnh vực thương mại - dịch vụ, trọng tâm là dịch vụ tài chính, thương mại, du lịch; đẩy mạnh thu hút đầu tư xây dựng khu công nghệ cao, khu nông nghiệp công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung, chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; tiếp tục tái cơ cấu ngành nông nghiệp thành phố theo hướng phát triển bền vững, ứng dụng công nghệ cao, nâng cao chuỗi giá trị nông sản, thu hút đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, phát huy các làng nghề truyền thống, gắn với giải quyết việc làm trong nông thôn, phù hợp với tiềm năng, thế mạnh và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Khuyến khích khởi nghiệp, phát huy hiệu quả các thành phần kinh tế trong việc tạo điều kiện cho doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế hoạt động bình đẳng theo luật pháp và cơ chế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa. Đổi mới, nâng cao vai trò, hiệu lực quản lý Nhà nước, đảm bảo cho các doanh nghiệp phát triển và nâng cao năng lực cạnh tranh. Hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận nguồn vốn, khoa học công nghệ và thị trường; chủ động hội nhập quốc tế. Quan tâm hỗ trợ, khuyến khích và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp lớn, thương hiệu uy tín đầu tư và phát triển trên địa bàn thành phố.

2. Dự báo thị trường lao động tại Cần Thơ trong năm 2020 có những chuyển biến tích cực mạnh mẽ về nhân lực, đặc biệt là tăng mạnh nguồn nhân lực chất lượng cao. Bên cạnh đó, thành phố đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, trọng tâm là chuyển dịch cơ cấu nội bộ ngành; tập trung phát triển sản phẩm dựa vào công nghệ mới, công nghệ cao, hình thành các ngành nghề, sản phẩm mới, giá trị gia tăng cao; gia tăng sự đóng góp của khoa học công nghệ vào các ngành sản xuất, dịch vụ có lợi thế cạnh tranh để tham gia mạng sản xuất và chuỗi giá trị toàn cầu. Tập trung phát triển những ngành dịch vụ có lợi thế, có hàm lượng tri thức, công nghệ và giá trị gia tăng cao như: dịch vụ giáo dục, đào tạo; y tế, chăm sóc sức khỏe; tài chính, ngân hàng; logistics; hàng không... Đồng thời, tăng cường, đồng bộ hóa kết cấu hạ tầng thương mại; củng cố, đầu tư phát triển mạng lưới bán buôn, bán lẻ (siêu thị, các chợ đầu mối, cửa hàng tiện lợi, chợ truyền thống ở quận, huyện và xã, phường, thị trấn), thúc đẩy sự phát triển thương mại của thành phố theo hướng nâng dần vai trò Trung tâm thương mại của vùng. Với những yếu tố này, chắc chắn thị trường lao động Cần Thơ sẽ có những chuyển biến lớn với việc gia tăng rất nhiều cơ hội việc làm cho người lao động trong thời gian tới.

* Dự báo năm 2020, dự kiến nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp trong năm 2020 sẽ tăng khoảng 1 - 3%, tập trung vào những nhóm nghề như kinh doanh và quản lý, khoa học và kỹ thuật, công nghệ thông tin và truyền thông, dịch vụ khách hàng, ….

* Năm 2020, sự dịch chuyển lao động của các tỉnh khác vào thành phố Cần Thơ sẽ tăng cao về số lượng lẫn chất lượng góp phần làm cho thị trường lao động Cần Thơ sôi động và mang tính cạnh tranh cao. Đồng thời, lực lượng lao động tiếp tục được bổ sung cho thị trường là sinh viên tốt nghiệp từ các trường đại học, cao đẳng, trung cấp…. Nhu cầu tìm việc tập trung vào các ngành nghề như: kinh doanh và quản lý, văn phòng, công nghệ thông tin và truyền thông…

3. Trong thời gian tới, thành phố Cần Thơ sẽ tiếp tục đẩy mạnh công tác giải quyết việc làm gắn với hoạt động kết nối cung - cầu lao động; đào tạo, cung cấp lực lượng lao động cho các nhà máy, cơ sở sản xuất trên địa bàn quận, huyện. Theo đó, tỷ lệ thất nghiệp được dự báo là sẽ tiếp tục giảm vào cuối năm 2020. Tuy nhiên, tình trạng mất cân đối giữa cung-cầu lao động còn tiếp tục diễn ra.

Để hạn chế được tình trạng mất cân đối cung-cầu lao động, cân bằng và thúc đẩy thị trường lao động phát triển, giảm bớt mất cân đối giữa đào tạo và yêu cầu thực tế của các doanh nghiệp; Trung tâm đề xuất thực hiện những vấn đề sau:

* Về phía các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động: cần xây dựng và tiến hành triển khai thực hiện hiệu quả chiến lược tổng thể phát triển nhân lực, trong đó ưu tiên đội ngũ nhân lực có trình độ cao; đầu tư công nghệ phù hợp với xu hướng phát triển cho quá trình sản xuất kinh doanh; tạo môi trường làm việc phát huy tính tư duy, sáng tạo của người lao động.

* Về phía các cơ sở giáo dục nghề nghiệp: cần xây dựng kế hoạch cụ thể dài hạn, hướng đến thị trường lao động, xây dựng kế hoạch đào tạo phối hợp với thực tập cho sinh viên một cách thiết thực, tạo cho sinh viên khả năng tư duy, kỹ năng và tinh thần đạo đức tốt khi tham gia vào thị trường lao động, cập nhật các ngành nghề mới trong giai đoạn hội nhập, bổ sung vào chương trình đào tạo, đáp ứng nhu cầu thị trường lao động trong thời kỳ mới.

* Về phía người lao động, học sinh, sinh viên: cần xác định rõ năng lực bản thân, trang bị các kiến thức, kỹ năng theo nhu cầu thị trường lao động; xây dựng cho mình một thái độ làm việc tích cực, khoa học, khả năng tương tác và kết nối; thích ứng với môi trường làm việc hội nhập, phát huy tư duy, sáng tạo thể hiện năng lực cạnh tranh khi tham gia thị trường lao động hội nhập. Học sinh, sinh viên cần định hướng đúng mức về nghề nghiệp và việc làm, chọn ngành học phù hợp với năng lực, sở trường bản thân và xu hướng phát triển thị trường lao động./.

Nơi nhận:
- Giám đốc Sở LĐ-TB và XH;
- Phòng LĐTBXH quận, huyện;
- Hiệu trưởng các trường ĐT, GDNN trên địa bàn TP. Cần Thơ;
- Lãnh đạo Trung tâm và các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, TTLĐ.

GIÁM ĐỐC

SỞ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TP. CẦN THƠ
TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM

Nguyễn Văn Toàn